**CHỦ ĐỀ 1: CHẤT**

**BÀI 5: GIÓ, BÃO *(Tiết 1)***

**I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT**

**1. Năng lực đặc thù**

- Nhận biết được không khí chuyển động gây ra gió và nguyên nhân làm không khí chuyển động (khối không khí nóng bốc lên cao, khối không khi lạnh tới thay thế).

- Nhận xét, so sánh được mức độ mạnh của gió qua quan sát thực tế hoặc tranh ảnh video clip; nêu và thực hiện được một số việc cần làm để phòng tránh bão.

**2. Năng lực chung:**

- Năng lực tự chủ, tự học: lắng nghe, tự giác tham gia các hoạt động.

- Năng lực giải quyết vấn đề và sáng tạo: vận dụng giải quyết vấn đề trong học tập và thực tiễn.

- Năng lực giao tiếp và hợp tác: trao đổi ý kiến trong nhóm, trước lớp.

**3. Phẩm chất:**

- Nhân ái, chăm chỉ, trách nhiệm.

**II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC**

1. **Đối với giáo viên**

**-** Các hình trong bài 5 SGK; các đồ dùng để làm thí nghiệm như các hình và gợi ý (nếu GV muốn thực hiện các thí nghiệm thực tế cho HS tại lớp); các vật dụng để thực hiện hoạt động "Cùng sáng tạo” ở trang 26 SGK.

1. **Đối với học sinh**

- SGK, VBT, các vật dụng để thực hiện hoạt động "Cùng sáng tạo” ở trang 26 SGK.

**III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC**

|  |  |
| --- | --- |
| **HOẠT ĐỘNG CỦA GV** | **HOẠT ĐỘNG CỦA HS** |
| **1. HĐ khởi động**  **a. Mục tiêu:**Tạo hứng thú và khơi gợi những hiểu biết đã có của HS về khái niệm gió  **b. Cách tiến hành**  – GV yêu cầu HS quan sát hình 1 và trả lời câu hỏi: Vì sao lá của các cây dừa ở hình 1 bị thổi về cùng một hướng?  – GV mời 1 – 2 HS trả lời câu hỏi.  – GV nhận xét chung và dẫn dắt vào bài học: "Gió, bão"  **2. Hoạt động Hình thành kiến thức**  **Hoạt động 1: *Tạo gió bằng quạt giấy***  **a. Mục tiêu:** HS hiểu được không khí chuyển động gây ra gió.  **b. Cách tiến hành**  – GV yêu cầu HS thực hiện nhiệm vụ theo nhóm 2: Dùng quạt giấy để quạt cho bạn và sau đó bạn quạt lại cho mình. Ban đầu quạt nhẹ, sau đó mạnh dần (HS có thể thay quạt giấy bằng miếng bìa cứng, quạt nhựa, cuốn vở hoặc cuốn sách để thực hiện hoạt động này....)  – GV yêu cầu HS quan sát tóc, áo và trả lời các câu hỏi sau:  + Em cảm nhận được điều gì? Em có thấy ảo, tóc của em lay động không?  + Cái gì đã làm cho tóc và áo lay động?  + Khi được quạt mạnh và nhanh hơn, em  thấy tóc và áo lay động như thế nào? Giải thích.  – GV tổ chức cho HS chia sẻ câu trả lời và nhận xét lẫn nhau.  – GV nhận xét và rút ra kết luận.  \* ***Kết luận:*** *Không khi chuyển động gây ra gió.*  **Hoạt động 2: *Thí nghiệm “Làm chong chóng quay với cây nến”***  **a. Mục tiêu:**HS nhận biết được sự chênh lệch nhiệt độ làm cho không khi chuyển động.  **b. Cách tiến hành**  – GV yêu cầu HS thảo luận nhóm, thực hiện thí nghiệm như nội dung mô tả ở hình 3 (SGK, trang 25). Chong chóng có thể được làm bằng giấy, bằng nhựa. GV lưu ý HS khi đặt chong chóng hướng vào phía các ngọn nến cần cẩn thận, không để quá sát sẽ dẫn đến bị cháy hoặc làm biến dạng chong chóng (nếu làm bằng nhựa). Các ngọn nến nên để sát nhau để tạo sự chênh lệch nhiệt độ cao hơn giúp chong chóng dễ quay hơn.  – GV yêu cầu HS quan sát và mô tả hiện tượng. – GV yêu cầu HS thảo luận và trả lời các câu hỏi:  + Không khí ở xung quanh ngọn nền dang cháy nóng hay lạnh?  + Không khí ở xung quanh chong chóng như thế nào?  + Vi sao chong chóng tự quay dược khi đốt nền?  + Nguyên nhân sinh ra gió là gi?  – GV nhận xét và rút ra kết luận.  ***\* Kết luận:*** *Sự chênh lệch nhiệt độ làm không khí chuyển động và sinh ra gió.*  **Hoạt động 3: *Cùng thảo luận***  **a. Mục tiêu:**HS giải thích được vì sao ban ngày thường có gió biển thổi vào đất liền và ban đêm gió từ dát liền thưởng thôi ra biển.  **b. Cách tiến hành**  – GV yêu cầu HS quan sát hình 4 và 5 (SGK, trang 26), đọc phần thông tin Em tìm hiểu thêm ở cuối trang 26 và trả lời câu hỏi: Vì sao ban ngày thường có gió từ biển thổi vào đất liền, ban đêm gió từ đất liền thường thổi ra biển?  – GV mời 2 – 3 HS chia sẻ câu trả lời. Các HS khác nhận xét, bổ sung.  - GV nhận xét và rút ra kết luận.  ***\* Kết luận:*** *Sự chênh lệch nhiệt độ làm cho không khí chuyển động. Khi không khí chuyển động gây ra gió.*  **Hoạt động 4: *Cùng sáng tạo***  \* **Mục tiêu**: HS vận dụng được kiến thức dã học để làm mũi tên chỉ hướng gió,  **b. Cách tiến hành**  – GV chia lớp thành các nhóm 4, yêu cầu HS kiểm tra lại các dụng cụ và vật liệu đã chuẩn bị để thực hiện làm mô hình mũi tên chỉ hướng gió theo nội dung mô tả ở trang 26 SGK. Lưu ý: ống hút giây có thể thay thế bằng cách dùng giấy cuốn lại tạo thành ống giấy, Sản phẩm hoàn thiện như gợi ý ở hình ốc (SGK, trang 26).  – GV tổ chức cho HS thực hiện làm sản phẩm của nhóm, dùng sản phẩm để xác định hướng gió bằng cách đặt sản phẩm theo đúng các hướng Đông, Tây, Nam, Bắc đã ghi trên bìa. Trong trường hợp không có gió đủ mạnh, GV có thể dùng quạt máy để tạo gió theo hướng mong muốn.  – GV theo dõi quá trình làm của HS để rút ra những điều cần lưu ý khi HS làm sản phẩm như: vị trí của đinh ghim làm trục quay cho mũi tên cần phải đảm bảo cho mũi tên thăng bằng đuôi mũi tên phải đủ lớn để mũi tên có thể đón gió và quay được khi có giả.  - GV đặt câu hỏi: Vì sao ta có thể khẳng định hướng chỉ của mũi tên ở mô hình sản phẩm là hướng gió?  – GV mời đại diện của 2 – 3 nhóm lên chia sẻ câu trả lời. HS các nhóm khác nhận xét. bổ sung.  – GV nhận xét và rút ra kết luận.  ***\* Kết luận:*** *Sự chênh lệch nhiệt độ làm cho không khí chuyển động. Khi không khí chuyển động gây ra gió. Không khí nóng sẽ nhẹ và bốc lên cao. Ngược lại, không khí lạnh nặng hơn và đi xuống thấp.*  **3. Hoạt động nối tiếp sau bài học**  **a. Mục tiêu:** Nắm được những việc cần làm để chuẩn bị bài cho tiết sau.  **b. Cách tiến hành**  - GV yêu cầu HS về nhà:  + Tìm hiểu và nêu thêm những ví dụ về không khí chuyển động gây ra gió,  + Sưu tầm tranh ảnh về một số hoạt động phòng tránh bão để chuẩn bị cho tiết 2. | - HS quan sát hình 1 và trả lời câu hỏi: Lá của các cây dừa ở hình 1 bị thổi về cùng một hướng vì gió.  - 1 – 2 HS trả lời câu hỏi.               - Hs thực hiện theo nhóm 2, quan sát tóc áo và trả lời các câu hỏi:  + Khi được bạn quạt cho em sẽ thấy mắt, áo và tóc em lay động.  + Gió đã làm cho tóc và áo lay động.  + Khi bạn quạt mạnh và nhanh hơn thi tóc và áo em sẽ lay động mạnh hơn vì lúc đó gió được tạo ra từ quạt mạnh hơn.  - Đại diện các cặp trình bày.  - HS khác nhận xét.    - HS thảo luận nhóm, thực hiện thí nghiệm như nội dung mô tả ở hình 3 (SGK, trang 25).  - Đại diện nhóm mô tả thí nghiệm.  - HS thảo luận và trả lời các câu hỏi:  + Không khí ở xung quanh ngọn nền đang cháy bị nóng.  + Không khí xung quanh chong chống lạnh hơn.  + Chồng chồng quay được khi đốt nền là vì có gió sinh ra.  + Nguyên nhân sinh ra gió là do không khí chuyển động vì có sự chênh lệch nhiệt độ giữa vùng không khí nóng và lạnh. Không khí nóng, nhẹ sẽ bốc lên cao. Không khí lạnh nặng hơn sẽ đi xuống thấp,  - Cá nhân quan sát hình 4 và 5 (SGK, trang 26), đọc phần thông tin Em tìm hiểu thêm ở cuối trang 26 và trả lời câu hỏi:  Dưới ánh sáng mặt trời, các phần khác nhau của Trái Đất không nóng lên như nhau. Phần đất liền nóng nhanh hơn biển và cũng nguội đi nhanh hơn biển. Không khí dịch chuyển từ nơi lạnh sang nơi nóng. Sự chuyển động này của không khí sinh ra gió. Vì vậy, ban ngày, phần dắt liền được Mặt Trời chiếu sáng, nhiệt độ nóng nhanh hơn biến dẫn đến có sự chênh lệch nhiệt độ không khi giữa đất liền và biển. Giờ sẽ được thổi từ biển vào đất liền. Ban đêm, không có Mặt Trời, phần đất liền nguội nhanh hơn biển do vậy, không khí từ đất liền (lạnh hơn) sẽ dịch chuyển ra biển (nóng hơn). Sự dịch chuyển không khi này sẽ sinh ra gió thổi từ đất liền ra biển.  2 – 3 HS chia sẻ câu trả lời. Các HS khác nhận xét, bổ sung.  - HS kiểm tra dụng cụ, vật liệu theo nhóm 4  - HS thảo luận nhóm 4, làm mũi tên chỉ hướng gió, dùng sản phẩm xác định hướng gió.  - Đại diện của 2 – 3 nhóm lên chia sẻ câu trả lời. HS các nhóm khác nhận xét. bổ sung.  Gợi ý: Khi có gió, giả sẽ thổi vào đuôi của mũi tên làm mũi tên quay cho đến khi mũi tên  trùng với hướng gió. Khi đó đuôi mũi tên không bị cản gió và sẽ không dịch chuyển mũi tên nữa. Vì vậy có thể khẳng định hướng mà mũi tên đang chỉ là hướng gió,  - Lắng nghe, thực hiện theo yêu cầu của GV. |

**IV. ĐIỀU CHỈNH SAU BÀI DẠY:**

.................................................................................................................................

.................................................................................................................................

.................................................................................................................................

**CHỦ ĐỀ 1: CHẤT**

**BÀI 5: GIÓ, BÃO *(Tiết 2)***

**I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT**

**1. Năng lực đặc thù**

- Nhận biết được không khí chuyển động gây ra gió và nguyên nhân làm không khí chuyển động (khối không khí nóng bốc lên cao, khối không khi lạnh tới thay thế).

- Nhận xét, so sánh được mức độ mạnh của gió qua quan sát thực tế hoặc tranh ảnh video clip; nêu và thực hiện được một số việc cần làm để phòng tránh bão.

**2. Năng lực chung:**

- Năng lực tự chủ, tự học: lắng nghe, tự giác tham gia các hoạt động.

- Năng lực giải quyết vấn đề và sáng tạo: vận dụng giải quyết vấn đề trong học tập và thực tiễn.

- Năng lực giao tiếp và hợp tác: trao đổi ý kiến trong nhóm, trước lớp.

**3. Phẩm chất:**

- Nhân ái, chăm chỉ, trách nhiệm.

**II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC**

**1. Đối với giáo viên**

**-** Các hình trong bài 5 SGK trang 27, 28

**2. Đối với học sinh**

- SGK, VBT.

**III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC**

|  |  |
| --- | --- |
| **HOẠT ĐỘNG CỦA GV** | **HOẠT ĐỘNG CỦA HS** |
| **1. HĐ khởi động**  \* **Mục tiêu**: Tạo hứng thú và khơi gợi những hiểu biết đã có của HS về bão.  **\* Cách tiến hành:**  – GV đưa ra một số hình ảnh về sự tàn phá khốc liệt của bảo và đặt câu hỏi: Nguyên nhân nào đã gây ra sự tàn phá và thiệt hại về nhà cửa, cây cối mà chúng ta thấy trong hình?  – GV mời 2 – 3 HS trả lời câu hỏi theo sự hiểu biết của bản thân.  - GV nhận xét và dẫn dắt HS vào nội dung tìm hiểu các mức độ mạnh của gió, bão; các biện pháp phòng chống bão ở tiết 2 của bài học.  **Hoạt động 1: *Tìm hiểu về các mức độ mạnh của gió***  \* **Mục tiêu:** HS nhận biết được các mức độ mạnh của gió.  **\* Cách tiến hành:**  - GV yêu cầu HS làm việc nhóm đôi, quan sát các hình 7, 8, 9, 10 (SGK, trang 27), mô tả và so sánh độ mạnh của gió.  – GV tổ chức cho các nhóm chia sẻ trước lớp về nội dung thảo luận của nhóm mình. Lưu ý: GV có thể đặt thêm câu hỏi để gợi ý cho HS dễ quan sát:  + Cột khói bốc lên từ bếp của ngôi nhà ở các hình có khác nhau không?  + Sự lay động của cây cối ở các hình có điểm gì khác nhau?  + Gió ở hình nào là mạnh nhất?  + Gió ở hình nào là yếu nhất?  + Hãy xếp trình tự các hình theo độ mạnh của gió từ yếu đến mạnh nhất.  - GV nhận xét và rút ra kết luận.  **\* Kết luận:** *Gió có nhiều cấp độ, từ nhẹ đến mạnh.*  **Hoạt động 2: *Nhận biết bão và các tác hại do bão gây ra***  \* **Mục tiêu**: HS nhận biết được bão và các tác hại do bão gây ra.  \* **Cách tiến hành:**  – GV yêu cầu HS quan sát hình 11 và 12 (SGK, trang 27), thảo luận nhóm đôi và cho biết gió ở  - GV yêu cầu 3 - 4 HS nêu một số tác hại do bão gây ra.  – GV gợi ý cho HS trả lời và tổng kết một số tác hại do bão gây ra.  \* **Kết luận:** *Bão có gió mạnh hoặc rất mạnh. Bão gây ra những thiệt hại rất lớn về người và tài sản.*  **Hoạt động 3: Tìm hiểu một số hoạt động phòng tránh bảo**  \* **Mục tiêu**: HS nhận biết được một số biện pháp phòng tránh bão.  **\* Cách tiến hành:**  – GV yêu cầu HS quan sát các hình 13, 14, 15, 16 (SGK, trang 28), thảo luận nhóm đôi và chia sẻ về các hoạt động phòng tránh bão trong các hình.  – GV đặt thêm các câu hỏi để gợi ý cho HS thảo luận:  + Trong các hình 13, 14, 15, 16, người ta đang làm gi dể phòng tránh bão?  + Điều gì sẽ xảy ra nếu không làm các việc này? Giải thích.  + Hãy kể các biện pháp phòng chống bão khác mà em biết.  – GV nhận xét và tổng kết.  **Hoạt động 4: Vận dụng**  \* **Mục tiêu:** HS vận dụng được kiến thức đã học và những hiểu biết trong đời sống để đề xuất những việc cần làm giúp phòng tránh bão.  \* **Cách tiến hành:**  – GV yêu cầu HS thảo luận nhóm và trả lời cầu hỏi: Khi nhận tin báo sắp có bão xảy ra ở địa phương, em và gia đình cần làm gì để phòng tránh bão?  – GV mời một số HS nêu biện pháp phòng tránh bão mà các em biết.  Gợi ý: GV để HS tự đề xuất dựa trên các kiến thức đã học và những hiểu biết của HS trong đời sống. GV gợi ý và bổ sung giúp cả lớp dễ xuất được những việc cần làm để phòng tránh bão. Không nhất thiết phải nêu đầy đủ mà chỉ cần nhấn mạnh một số việc làm mà HS có thể hiểu được, làm được.  – GV tổ chức cho HS trình bày các tranh ảnh về một số hoạt động phòng tránh bão mà các em đã sưu tầm. GV yêu cầu HS chia sẻ và giải thích vì sao cần phải làm như vậy.  – GV dẫn dắt để HS nêu được từ khoá của bài: Gió – Bão – Cấp độ gió.  **3. Hoạt động nối tiếp sau bài học**  **a. Mục tiêu: T**ìm thêm một số ví dụ về những tác hại của bão và các biện pháp phòng tránh bão.  **b. Cách tiến hành**  - GV yêu cầu HS về nhà tìm thêm một số ví dụ về những tác hại của bão và các biện pháp phòng tránh bão. | - HS quan sát tranh    - 2 – 3 HS trả lời câu hỏi: nguyên nhân là do gió lớn, bão,....        - HS làm việc nhóm đôi, quan sát các hình 7, 8, 9, 10 (SGK, trang 27), mô tả và so sánh độ mạnh của gió.  - Đại diện các nhóm chia sẻ trước lớp;    Gió ở hình 10 là mạnh nhất. Gió ở hình 7 là yếu nhất. Trình tự các hình sắp xếp theo độ mạnh của gió là 7, 8, 9, 10.             - HS nhắc lại    - HS quan sát hình 11 và 12 (SGK, trang 27), thảo luận nhóm đôi và trả lời câu hỏi.  + Hình 11 có gió nhẹ vì lá cờ tung bay. Hình 12 có mưa to, gió mạnh gây đồ cây to, đây chính là bão.  – HS trả lời, nhận xét và bổ sung cho nhau.  + Một số tác hại do bão gây ra: làm gãy dó cây cối, gây tốc mái nhà, gây sập nhà, làm hư hại cây trồng và hoa màu; bão thường kèm mưa lớn gây ngập lụt, sạt lở.... Bảo gây thiệt hại lớn về người và tài sản tuỳ theo mức độ mạnh của gió.  - HS quan sát các hình 13, 14, 15, 16 (SGK, trang 28), thảo luận nhóm đôi:  + Hình 13: Dùng bao cát để chống gió mạnh thổi bay mái tôn; Hinh 14: Neo đậu tàu thuyền vào nơi an toàn tránh bão; Hình 15: Dùng bao tải chứa đất, cát để gia cố bờ sông, bờ kè biển nhằm chống sạt lở khi có sóng lớn vào mùa mưa bão; Hình 16: Tỉa, cắt bớt các cành cây trước khi có bão để tránh gió mạnh làm gãy đổ cây.  + Giải thích: Hình 13: Nếu không chắn bao cát trên mái tôn thì gió mạnh sẽ làm tốc mái tôn, làm hư hại mái nhà. Hình 14: Nếu không neo đậu tàu, thuyền cần thận vào nơi an toàn thì gió lớn, sóng to sẽ làm đầm tàu, thuyền gây hư hại nghiêm trọng. Hình 15: Nếu không gia cổ bờ kè sông, biển thì sóng lớn sẽ làm sạt lở bờ. Hình 16; Nếu không cắt, tỉa bớt các cành cây thì gió bão sẽ làm gãy dỗ cây, gây nguy hiểm đến tính mạng người di dường, nhà cửa,...ở cạnh các cây này.  + Một số biện pháp phòng chống báo khác: Không trú hoặc tránh bão dưới gốc cây, cột diện, công trình dẻ dó; Nên ở trong nhà, không được di ra ngoài khi dang có bão, chọn nơi trú ẩn an toàn: tránh xa cửa sổ và cửa ra vào; Chuẩn bị sẵn dèn pin dễ dễ phòng mất diện, không sử dụng nền thắp sáng để tìm kiếm đỗ trong không gian hạn hẹp, khu vực bếp gas vì dễ dẫn đến nguy cơ cháy nổ; Để phòng lốc xoáy do bão gây ra: nên ở bên trong và ở trung tầm ngôi nhà hoặc tầng hầm; Nếu nhận được lệnh phải sơ tán, hãy mang theo các đồ dùng thiết yếu cho gia đình và di chuyển ngay đến nơi trú ẩn được chính quyền địa phương sắp xếp Thông tin kịp thời, chính xác vị trí, tình trạng nguy hiểm khi cần cứu nạn, cứu hộ.    - HS thảo luận nhóm và trả lời cầu hỏi.  - 1 số HS nêu:  + Thường xuyên theo dõi thông tin cảnh báo bão.  + Gia cố, chẳng chồng nhà cửa, cắt tia cành cây; xác định vị trí an toàn để trú ẩn; chủ động sơ tán khỏi các nhà không dám bảo an toàn, vùng ven biển và cửa sông (đề phòng nước dâng).  + Dự trữ nước uống, lương thực, thực phẩm, thuốc và các vật dụng cần thiết dù để dùng  ít nhất trong 7 ngày.  + Nếu không có lệnh sơ tán của chính quyền, hãy tìm nơi trú ẩn trong nhà cho gia đình mình (nơi an toàn nhất khi có bão là phòng bên trong không có cửa sổ). Chuẩn bị sẵn sàng các biện pháp đảm bảo an toàn khi bão về như: chèn chống các cửa của nhà; loại bỏ những cây, cành khô; xác định các vật dụng trong sẵn nên mang vào trong nhà; vệ sinh máng nước mưa, gầm cầu thang ngoài, giếng cửa số, đường thoát nước, đường ống thoát nước.  + Các thành viên trong gia đình có thể bị chia cắt trong một cơn bão. Hãy chuẩn bị bằng cách lập một kế hoạch liên lạc, tiếp cận với nhau. Thiết lập một liền hệ bên ngoài khu vực (chẳng hạn như người thân hoặc bạn bè trong gia đình), người có thể điều phối vị trí và thông tin của các thành viên gia đình nếu bạn bị tách ra.  + Chuẩn bị một bộ đồ dùng cho gia đình (đèn pin, dài ra-di-ô, quần áo ăm, chăn, bộ sơ cứu, thuốc nước đóng chai và thực phẩm khó hư hỏng). Các gia đình có trẻ em nên để mỗi  trẻ tự chuẩn bị gói đồ dùng cá nhân của mình.  - HS trình bày theo nhóm  - Đại diện các nhóm trình bày  - Hs theo dõi, nhắc lại.  - HS về nhà tìm thêm một số ví dụ về những tác hại của bão và các biện pháp phòng tránh bão. |

**IV. ĐIỀU CHỈNH SAU BÀI DẠY:**

.................................................................................................................................

.................................................................................................................................

.................................................................................................................................